

Bản án số: **18/2019/HS – ST**
Ngày: 01-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Huỳnh Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST – HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 01 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST – QĐ ngày 21/02/2019 đối với bị cáo:

Trần Phước D - Sinh năm 1971 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú: Số 615 đường Điện Biên Phủ, khu phố 1, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Trần Tuyết N, sinh năm 1968 và 02 con (sinh năm 1995 và năm 2007).

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 14/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng theo Quyết định số 85/QĐ – TA.

Ngày 27/8/2018 bị Công an huyện Long Điền xử phạt số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ - XPVPHC.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Quyết định thi hành án phạt tù số 273/2018/QĐ – CA ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Tôn Nữ Thu T, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, nên vào khoảng 03 giờ ngày 12/6/2018, Trần Văn H và Trần Phước D có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter, biển số 72K6-9090 của anh Nguyễn Quốc T khi anh T dựng xe mô tô trước sân nhà tại thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu. Sau đó, H điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm được chở D đến khu vực nghĩa trang Kim Tơ thuộc xã Tam Phước, huyện Long Điền tháo biển số 72K6-9090 vứt bỏ. Tại đây, H đưa chiếc xe trên cho D sử dụng và nói D đưa cho H số tiền 2.500.000 đồng, D đồng ý. Sau đó, D điều khiển chiếc xe mô tô trộm được về nhà của mình.

Để sử dụng chiếc xe trên, D nghĩ đến việc phải thuê người làm giả giấy tờ xe và biển số xe. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, D đến khu vực Bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh tìm người để thuê làm giả biển số và giấy chứng nhận đăng ký xe giả. Tại đây, thông qua một người đàn ông chạy xe honda ôm giới thiệu, D đã thuê một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) làm giả 01 biển số xe 72C1-615.56 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn P với giá 1.500.000 đồng. Đến ngày 15/6/2018, D và đối tượng được D thuê làm giả giấy tờ xe hẹn gặp nhau tại khu vực Bến xe thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để giao nhận biển số và giấy tờ xe. Sau khi gặp đối tượng làm giả giấy tờ, do không có tiền trả nên D gắn biển số xe giả 72C1-615.56 vào chiếc xe Jupiter trộm được và cầm giấy chứng nhận đăng ký xe giả mang tên Nguyễn Văn P đến tiệm cầm đồ “Thu T” tại ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền do chị Tôn Nữ Thu T làm chủ để cầm cố được số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, D trả tiền công làm giấy tờ giả cho đối tượng trên 2.000.000 đồng, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân hết. Ngày 24/6/2018, Công an huyện Long Điền đã phát hiện, thu giữ chiếc xe trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe và bàn giao Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 383/PC54-Đ3 ngày 31/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BR-VT kết luận:

- Chữ ký mang tên Đoàn Minh Q trên tài liệu cần giám định ký hiệu A là chữ ký sao chụp. Chữ ký được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.
- Hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên tài liệu ký hiệu M1, M2 đóng ra. Hình dấu được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.
- Phôi giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy”, số 005996, tên chủ xe: Nguyễn Văn P, ngày 10/11/2015, có chữ ký mang tên Đoàn Minh Q (Ký hiệu A) không phải do cơ quan nhà nước phát hành. Phôi được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSLĐ ngày 07/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Trần Phước D về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D từ 08 đến 12 tháng tù; Đề nghị áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt với Bản án số 207/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả số 005996, mang tên Nguyễn Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Ngày 12/6/2018, Trần Văn H và Trần Phước D có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter, biển số 72K6-9090 của anh Nguyễn Quốc T tại thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu. Sau đó, H điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm được chở D đến khu vực nghĩa trang Kim Tơ thuộc xã Tam Phước, huyện Long Điền tháo biển số 72K6-9090 vứt bỏ. Do thấy chiếc xe còn mới, D thỏa thuận với H giao chiếc xe cho D sử dụng, D giao cho H 2.500.000 đồng. Sau khi đưa tiền cho H, D điều khiển chiếc xe mô tô trộm được về nhà của mình.

Do cần có giấy tờ hợp thức hóa cho chiếc xe trộm cắp nên sáng hôm sau (ngày 13/6/2018), D đến khu vực Bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh,

thành phố Hồ Chí Minh tìm người để thuê làm giả biển số và giấy chứng nhận đăng ký xe giả. Thông qua người đàn ông chạy xe ôm tại Bến xe Miền Đông giới thiệu, D đã thuê một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) làm giả 01 biển số xe 72C1-615.56 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn P với giá 1.500.000 đồng. Đến ngày 15/6/2018, D và đối tượng làm giả giấy tờ xe hẹn gặp nhau tại khu vực Bến xe thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để giao nhận biển số và giấy tờ xe. Tuy nhiên, do không có tiền trả cho đối tượng làm giả giấy tờ nên D đã gắn biển số xe giả 72C1-615.56 vào chiếc xe Jupiter trộm được và cầm giấy chứng nhận đăng ký xe giả mang tên Nguyễn Văn P đến tiệm cầm đồ “Thu T” tại ấp An Thạnh, xã An Ngãi, huyện Long Điền do chị Tôn Nữ Thu T làm chủ để cầm cố được số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, D trả tiền công làm giấy tờ giả cho đối tượng trên 2.000.000 đồng, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân hết. Ngày 24/6/2018, Công an huyện Long Điền đã phát hiện, thu giữ chiếc xe trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan, tổ chức có liên quan. Hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh, nhưng do không có ý thức tôn trọng pháp luật, nhằm che giấu hành vi trộm cắp tài sản với cơ quan chức năng và hợp thức hóa giấy tờ pháp lý của chiếc xe mới trộm cắp nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 22/5/1995 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 13 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân” và “Trộm cắp tài sản công dân”. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo có hành vi trốn khỏi nơi giam. Vì vậy, ngày 28/12/1995 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 14 năm 02 tháng 20 ngày. Ngày 19/12/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/10/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo sau khi chấp hành án không tu dưỡng bản thân, sống lương thiện, chăm lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Do bị cáo đang phải chấp hành hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm và người làm giấy tờ giả (không rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi nhận cầm cố xe mô tô của bà Tôn Nữ Thu T, do bà T không biết đây là xe do D phạm tội mà có nên không xem xét xử lý bà T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định chuyển hồ sơ sang xử lý hành chính đối với bà T về hành vi cầm cố xe mô tô không đúng chủ sở hữu.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả số 005996, mang tên Nguyễn Văn P là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Phước D phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; xử phạt bị cáo Trần Phước D 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, buộc bị cáo Trần Phước D phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả số 005996, mang tên Nguyễn Văn P.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB.THA ngày 07/01/2019. Đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chuyển giao lại vật chứng nêu trên cho Tòa án nhân dân huyện Long Điền lưu giữ theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Nhung